

Chương trình Thoát nước và chống ngập đô thị Đồng bằng sông Cửu Long ứng phó với biến đổi khí hậu (FPP)

## Từ chính sách đến người dân

### Giới thiệu về Chương trình FPP

Nhằm hỗ trợ thực hiện các chiến lược của Chính phủ Việt Nam trong tăng cường thích ứng với biến đổi khí hậu cho cộng đồng người dân đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức (GIZ) phối hợp với Bộ Xây dựng Việt Nam thực hiện Chương trình Thoát nước và Chống ngập Đô thị Ứng phó với Biến đổi Khí hậu (FPP). Giai đoạn 1 của Chương trình do Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển Liên bang Đức (BMZ) tài trợ và được thực hiện từ năm 2012 đến năm 2016 với mục tiêu tăng cường thực hiện phương thức tiếp cận tổng hợp trong quản lý rủi ro ngập úng giữa các ngành và các cấp tại Việt Nam. Trong giai đoạn 1, Chương trình hỗ trợ các tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa và Sóc Trăng và đô thị trực thuộc tỉnh tăng cường năng lực thích ứng với ngập úng đô thị. Đây là những đô thị quy mô vừa vùng duyên hải miền Trung và Đồng bằng sông Cửu Long. Các hoạt động tăng cường năng lực và hỗ trợ kỹ thuật, thể chế tập trung vào hai lĩnh vực chính là: (1) thoát nước và chống ngập úng đô thị; và (2) phòng chống thiên tai.

Kết thúc giai đoạn 1, Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO) đồng tài trợ với BMZ trong giai đoạn 2 tập trung vào ĐBSCL. Là một trong các trụ cột của chiến lược hỗ trợ của SECO đối với Việt Nam, nguồn tài trợ của SECO hướng vào nội dung phát triển hạ tầng đô thị có tính tích hợp, hỗ trợ thực hiện các mục tiêu và chính sách thân thiện với môi trường. Chương trình FPP giai đoạn 2 tập trung vào quản lý rủi ro ngập úng như một yếu tố quan trọng nhằm tăng cường khả năng ứng phó với những thách thức do biến đổi khí hậu mang lại, đồng thời giảm thiểu mức độ tổn thương của người dân. Chương trình đã nhân rộng những bài học thành công trong giai đoạn 1, tăng cường sự liên kết giữa cấp trung ương và cấp địa phương, tác động đến chính sách, pháp luật quốc gia liên quan đến thích ứng hiệu quả với ngập úng tại khu vực đô thị. Bảng 1 trình bày thông tin tổng quan về Chương trình FPP.



Bảng 1: Thông tin tổng quan về Chương trình FPP

<b>Cơ quan thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Bộ Xây dựng</li> <li>▪ Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức (GIZ)</li> </ul>		
<b>Cơ quan tài trợ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ</li> <li>▪ Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển CHLB Đức</li> </ul>		
<b>Kinh phí</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Giai đoạn I: 5.2 triệu EUR (BMZ tài trợ)</li> <li>▪ Giai đoạn II: 6 triệu EUR (SECO/BMZ đồng tài trợ)</li> </ul>		
<b>Giai đoạn của Dự án và thời gian thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Giai đoạn I: 01/09/2012 – 31/12/2016</li> <li>▪ Giai đoạn II: 01/01/2017 – 31/12/2020</li> <li>▪ Giai đoạn tiếp theo: 01/01/2021 – 31/12/2025</li> </ul>		
<b>Các địa phương tham gia Chương trình</b>	<table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%; vertical-align: top;"> <b>Giai đoạn 1:</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tp Quảng Ngãi – Tỉnh Quảng Ngãi</li> <li>2. Tp Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định</li> <li>3. Tp Tuy Hòa – Tỉnh Phú Yên</li> <li>4. Tp Nha Trang – Tỉnh Khánh Hòa</li> <li>5. Tp Sóc Trăng – Tỉnh Sóc Trăng</li> </ol> </td> <td style="width: 50%; vertical-align: top;"> <b>Giai đoạn 2:</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tp Long Xuyên – Tỉnh An Giang</li> <li>2. Tp Rạch Giá – Tỉnh Kiên Giang</li> <li>3. Tp Cà Mau – Tỉnh Cà Mau</li> </ol> </td> </tr> </table>	<b>Giai đoạn 1:</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tp Quảng Ngãi – Tỉnh Quảng Ngãi</li> <li>2. Tp Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định</li> <li>3. Tp Tuy Hòa – Tỉnh Phú Yên</li> <li>4. Tp Nha Trang – Tỉnh Khánh Hòa</li> <li>5. Tp Sóc Trăng – Tỉnh Sóc Trăng</li> </ol>	<b>Giai đoạn 2:</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tp Long Xuyên – Tỉnh An Giang</li> <li>2. Tp Rạch Giá – Tỉnh Kiên Giang</li> <li>3. Tp Cà Mau – Tỉnh Cà Mau</li> </ol>
<b>Giai đoạn 1:</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tp Quảng Ngãi – Tỉnh Quảng Ngãi</li> <li>2. Tp Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định</li> <li>3. Tp Tuy Hòa – Tỉnh Phú Yên</li> <li>4. Tp Nha Trang – Tỉnh Khánh Hòa</li> <li>5. Tp Sóc Trăng – Tỉnh Sóc Trăng</li> </ol>	<b>Giai đoạn 2:</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tp Long Xuyên – Tỉnh An Giang</li> <li>2. Tp Rạch Giá – Tỉnh Kiên Giang</li> <li>3. Tp Cà Mau – Tỉnh Cà Mau</li> </ol>		

**Mục tiêu của Chương trình FPP:**

*“Nâng cao năng lực của các cơ quan nhà nước và người dân để thích ứng với ngập lụt xảy ra thường xuyên và nghiêm trọng hơn dưới tác động của biến đổi khí hậu”.*

Chương trình FPP có ba hợp phần như sau:

**Hợp phần 1: Khung quy định và chính sách quốc gia về ứng phó với ngập lụt đô thị**

- Hỗ trợ biên soạn, xuất bản các ấn phẩm của ngành liên quan đến quy hoạch thoát nước đô thị, thích ứng với biến đổi khí hậu;
- Xác định các khoảng trống, hỗ trợ tăng cường khung chính sách cấp trung ương về quy hoạch thoát nước đô thị, thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai;
- Phối hợp với các nhà tài trợ, các cơ quan nghiên cứu và tổ chức các chuyến tham quan học hỏi trao đổi kỹ thuật trong và ngoài nước.

**Hợp phần 2: Khung quy định và quy hoạch thoát nước và chống ngập**

- Hỗ trợ tăng cường, điều chỉnh khung chính sách, quy định của tỉnh về đô thị, quy hoạch thoát nước đô thị, thích ứng với biến đổi khí hậu tại ba thành phố được hỗ trợ;
- Thu thập số liệu, lập bản đồ ngập úng và mô hình số độ cao cho ba thành phố tham gia chương trình;
- Khảo sát, lập mô hình thủy lực, lập quy hoạch thoát nước và chống ngập đô thị có tính đến tác động của biến đổi khí hậu cho ba thành phố;
- Xây dựng các dự án thí điểm mô hình thoát nước mưa đô thị theo hướng bền vững (SUDS).

**Hợp phần 3:**

- Phòng chống thiên tai và Hệ thống Cảnh báo sớm
- Tăng cường thiết bị trong hệ thống cảnh báo lũ sớm tại ĐBSCL;
- Tăng cường khả năng ứng phó với thiên tai và quản lý rủi ro cho người dân địa phương;
- Lập mô hình sụt lún đất tại ĐBSCL.

## Đối tác của chương trình

Đối với Chương trình FPP, chống ngập úng là một vấn đề mang tính thể chế, tài chính và kỹ thuật. Vì vậy, đối tác của Chương trình bao gồm các bộ khác nhau và Ủy ban của Quốc hội, UBND các tỉnh và các sở, ngành hữu quan.

Bảng 2 Danh sách đối tác của Chương trình

<b>Đối tác cấp trung ương</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>▪ Bộ Xây dựng<ul style="list-style-type: none"><li>- Cục Hạ tầng Kỹ thuật</li><li>- Cục Phát triển Đô thị</li><li>- Cục Kinh tế Xây dựng</li><li>- Vụ Khoa học Công nghệ</li></ul></li><li>▪ Bộ Tài nguyên và Môi trường<ul style="list-style-type: none"><li>- Tổng Cục Khí tượng Thủy văn</li><li>- Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ</li></ul></li><li>▪ Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn<ul style="list-style-type: none"><li>- Tổng Cục Phòng chống Thiên tai</li></ul></li><li>▪ Bộ Kế hoạch và Đầu tư<ul style="list-style-type: none"><li>- Vụ Kinh tế Nông nghiệp</li><li>- Vụ Quản lý Quy hoạch</li></ul></li><li>▪ Văn phòng Chính phủ<ul style="list-style-type: none"><li>- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể</li><li>- Vụ Nông nghiệp</li></ul></li><li>▪ Quốc hội<ul style="list-style-type: none"><li>- Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường</li></ul></li></ul>
<b>Đối tác cấp tỉnh</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>▪ Ủy ban Nhân dân tỉnh<ul style="list-style-type: none"><li>- Phòng Kinh tế ngành</li></ul></li><li>▪ Ủy ban Nhân dân Thành phố<ul style="list-style-type: none"><li>- Phòng Quản lý Đô thị</li></ul></li><li>▪ Ủy ban Nhân dân Phường</li><li>▪ Sở Xây dựng<ul style="list-style-type: none"><li>- Phòng Phát triển Đô thị và Hạ tầng</li><li>- Trung tâm Quy hoạch Xây dựng</li></ul></li><li>▪ Sở Tài nguyên và Môi trường<ul style="list-style-type: none"><li>- Đài Khí tượng Thủy văn của tỉnh</li></ul></li><li>▪ Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn<ul style="list-style-type: none"><li>- Phòng Quản lý Lụt bão, Tìm kiếm và Cứu trợ</li><li>- Phòng Thủy lợi</li></ul></li><li>▪ Sở Kế hoạch và Đầu tư</li><li>▪ Sở Tài chính</li><li>▪ Sở Y tế</li><li>▪ Cục Thống kê của tỉnh</li><li>▪ Công ty dịch vụ thoát nước</li></ul>
<b>Phối hợp và trao đổi với các cơ quan tài trợ, đối tác phát triển</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>▪ Viện Khoa học Địa chất và Tài nguyên Thiên nhiên CHLB Đức</li><li>▪ Cục Cứu trợ và Phòng chống Thiên tai CHLB Đức</li><li>▪ Chương trình Quan sát Trái đất Copernicus của Liên minh Châu Âu</li><li>▪ Ngân hàng Phát triển Châu Á</li><li>▪ Ngân hàng Thế giới</li><li>▪ Nhóm Công tác Đồng bằng sông Cửu Long</li><li>▪ Nhóm Điều phối các nhà tài trợ về vệ sinh đô thị</li><li>▪ Cộng đồng Hành động Thích ứng với Biến đổi Khí hậu ở Đô thị</li></ul>



## Những kết quả chính và Đóng góp của chương trình đối với các mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam



**Đảm bảo đầy đủ và quản lý bền vững tài nguyên nước và hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người.**

**752,000** người dân tại ba thành phố Rạch Giá, Long Xuyên và Cà Mau được hưởng lợi từ việc nâng cao chất lượng dịch vụ thoát nước và chống ngập nhờ những quy định của địa phương, quy hoạch thoát nước và lộ trình giá dịch vụ thoát nước.



**Xây dựng cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu cao, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm và bền vững, tăng cường đổi mới.**

**6.000** người dân tại ba thành phố Rạch Giá, Long Xuyên và Cà Mau được hưởng lợi từ ba công trình thí điểm thoát nước mưa đô thị theo hướng bền vững, cụ thể giảm thiểu tình trạng ngập úng, tăng cường vệ sinh môi trường và tạo cảnh quan nơi công cộng.



**Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn, phân bổ hợp lý dân cư và lao động theo vùng.**

**35.690.000** người dân đô thị Việt Nam được hưởng lợi từ những quy định về quy hoạch thoát nước có tính đến tác động của biến đổi khí hậu và mô hình thoát nước mưa đô thị theo hướng bền vững



**Ứng phó kịp thời, hiệu quả với biến đổi khí hậu và thiên tai.**

**200** cán bộ tại các tỉnh được đào tạo về cảnh báo sớm, chuỗi thông tin trong ứng phó với thiên tai, chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với thiên tai tại gia đình và quy trình di dời nhanh trong trường hợp thiên tai

**5.550.000** người dân ba tỉnh Kiên Giang, An Giang và Cà Mau được hưởng lợi từ việc tăng cường năng lực chuẩn bị ứng phó với thiên tai, chuỗi thông tin cảnh báo sớm, kế hoạch di dời khi có thiên tai.

**17,200,000** người dân vùng đồng bằng sông Cửu Long được hưởng lợi từ việc tăng cường năng lực cảnh báo lũ sớm



**Tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy quan hệ đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững.**

**96,000,000** người dân Việt Nam được hưởng lợi từ chính sách về phòng chống thiên tai và sử dụng viện trợ nước ngoài cho thiên tai.

## Những kết quả chính của chương trình<sup>1</sup>

- Những người có thẩm quyền ra quyết định ở cấp trung ương và địa phương tích cực tham gia trong quy hoạch đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu;
- Mối quan hệ cộng tác giữa những người lập chính sách và thực hiện chính sách ở các cấp độ được tăng cường;
- Kiến thức và kinh nghiệm về quản trị, đổi mới tại ĐBSCL được các đối tác tích lũy, trao đổi và chia sẻ;
- Góp phần hoàn thiện khung chính sách quốc gia về đô thị thích ứng;
- Tăng cường hiệu quả việc trao đổi thông tin giữa cấp địa phương và cấp trung ương;
- Hỗ trợ thực hiện thành công các chính sách và quy định quốc gia tại địa phương;
- Quy hoạch thoát nước và chống ngập đô thị tại Cà Mau, Rạch Giá và Long Xuyên được lập và phê duyệt, là cơ sở để kêu gọi đầu tư các dự án tại địa phương;
- Mô hình ngập úng với độ chính xác cao được lập và bàn giao cho ba thành phố Cà Mau, Rạch Giá và Long Xuyên;
- Giá dịch vụ thoát nước và lộ trình thực hiện được xây dựng và phê duyệt tại An Giang và Kiên Giang, trình phê duyệt tại Cà Mau;
- Cách tiếp cận SUDS được thể chế hóa trong quy định quốc gia và cấp tỉnh, được lồng ghép trong quy hoạch thoát nước thành phố Cà Mau, Rạch Giá và Long Xuyên, được đưa vào Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;
- Nghiên cứu về sụt lún đất tại ĐBSCL đã có những phát hiện và đóng góp giá trị cho những nỗ lực

nghiên cứu quốc tế, tăng cường nhận thức về vấn đề này tại Việt Nam;

- Năng lực dự báo thời tiết và cảnh báo lũ sớm tại ĐBSCL được tăng cường;
- Ba tỉnh Cà Mau, An Giang và Kiên Giang được tăng cường năng lực về giảm thiểu rủi ro và ứng phó với thiên tai;
- Thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai và bình đẳng giới được lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội (KHPTKTXH) của ba tỉnh Cà Mau, An Giang và Kiên Giang; kinh nghiệm của ba tỉnh được chia sẻ với các tỉnh còn lại của ĐBSCL và được thể chế hóa ở **cấp quốc gia**.

## Các văn bản quy phạm pháp luật có sự đóng góp của chương trình FPP

- Nội dung biến đổi khí hậu trong dự thảo Luật Bảo vệ Môi trường (sửa đổi) (đang trong quá trình hoàn thiện để Quốc hội thông qua);
- Nội dung đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu, xanh và thông minh trong Luật Quản lý Phát triển Đô thị (đang trong quá trình dự thảo);
- Nghị định Chính phủ số 160/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai;
- Nghị định số 50/2020/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai;
- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn;



1 Trích từ báo cáo đánh giá Chương trình FPP giai đoạn II thực hiện vào tháng 12 năm 2019

- Nghị định thay thế Nghị định 11/2013/ND-CP về Quản lý Đầu tư Phát triển Đô thị (đang thực hiện)
- Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ : Quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2019/BXD (thay thế cho QCVN 01:2008)
- Thông tư số 30/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định kỹ thuật về quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn đối với trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng;
- Thông tư thay thế thông tư số 05/2016/TT-BKHĐT ngày 6 tháng 6 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành kinh tế xã hội (đang dự thảo);
- Điều chỉnh định mức dự toán duy trì hệ thống thoát nước đô thị (đang thực hiện).

### **Các ấn phẩm đã xuất bản**

- Đô thị thích ứng tại Việt Nam: hướng dẫn lập kế hoạch cho các chương trình môi trường đô thị
- Ứng phó với Biến đổi Khí hậu tại Việt Nam
- Đánh giá Thích ứng với Biến đổi Khí hậu tại các đô thị Việt Nam
- Tăng cường Liên kết vùng tại Đồng bằng sông Cửu Long
- Báo cáo về Đô thị hóa Bền vững tại Việt Nam: Đề xuất hoàn thiện khung pháp lý
- Vấn đề dưới lòng đất – Sụt lún đất tại Đồng bằng sông Cửu Long
- Hướng dẫn thiết kế hệ thống thoát nước mưa đô thị theo hướng bền vững
- Đánh giá sự thích ứng với ngập lụt đô thị và quản lý thoát nước của Việt Nam dưới tác động của biến đổi khí hậu

### **Cách tiếp cận “Từ chính sách đến người dân”**

Để đảm bảo tính bền vững trong quá trình thực hiện các hoạt động, FPP áp dụng phương thức tiếp cận tổng hợp riêng, tập hợp những bài học kinh nghiệm cụ thể, thực tế và đưa những kinh nghiệm này từ cấp địa phương lên cấp trung ương – sử dụng những bằng chứng thực tiễn trong quá trình xây dựng chính sách cấp trung ương. Chương trình FPP đã tạo được sự kết nối chặt chẽ

giữa các cấp trung ương và địa phương để những kinh nghiệm thực tế và những yêu cầu về chính sách của địa phương đến được với cấp trung ương, đồng thời vận động và hỗ trợ những thay đổi trong khung chính sách.

Tại các tỉnh tham gia thực hiện Chương trình, các tổ công tác liên ngành được thành lập do UBND tỉnh chỉ đạo và Sở Xây dựng làm đầu mối. Các tổ công tác bao gồm lãnh đạo và cán bộ kỹ thuật của các sở, ngành hữu quan như Sở Xây dựng, Tài nguyên và môi trường, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Kế hoạch và đầu tư, Y tế, Tài chính cũng như cục thống kê của tỉnh, trạm khí tượng thủy văn, chính quyền thành phố. Tất cả các hoạt động của Chương trình đều được tổ công tác lập kế hoạch và điều hành thực hiện, đảm bảo sự thống nhất trong cách tiếp cận, đạt tới mục tiêu chung và trao đổi, chia sẻ thông tin cởi mở giữa các bên liên quan. Tổ công tác của mỗi tỉnh và các chuyên gia của GIZ thường xuyên làm việc, đảm bảo tính hiệu quả và thủ tục ra quyết định và phê duyệt được tiến hành nhanh chóng.

Công việc tại các tỉnh bắt đầu bằng việc xây dựng và thống nhất kế hoạch thực hiện dự án và kế hoạch này được UBND tỉnh phê duyệt. Thông qua bản kế hoạch thực hiện này, vai trò và trách nhiệm của tổ công tác, các nhiệm vụ, hoạt động, cơ quan chủ trì, cơ quan hỗ trợ, thời gian đều được ghi rõ.

Đối thoại về chính sách diễn ra không những ở cấp tỉnh mà còn giữa cấp tỉnh và cấp trung ương nhằm đảm bảo tất cả các bên liên quan đều hiểu thấu đáo về các vấn đề, thách thức và những chính sách quốc gia được xây dựng, sửa đổi dựa trên kinh nghiệm và năng lực của chính quyền tỉnh. Đặc biệt, thông qua việc xây dựng hướng dẫn và hỗ trợ các cơ quan trung ương trong dự thảo luật, nghị định, quy định, các bài học kinh nghiệm đạt được ở cấp tỉnh có tính bền vững và được thể chế hóa trong các luật, mục tiêu, quy chuẩn, tiêu chuẩn cấp trung ương. Thông qua những tác động vào công tác lập kế hoạch, quy hoạch đô thị, kế hoạch ngân sách ở cấp tỉnh, kết quả đạt được đã vượt ra khỏi việc thực hiện các quy định, hệ thống một cách thuần túy. Hình 1 minh họa cách tiếp cận của Chương trình FPP trong các hoạt động tăng cường năng lực.

Theo đánh giá, một trong những điểm mạnh của Chương trình là phương thức tiếp cận nhiều cấp được thí điểm qua những chính sách ở cấp địa phương và nâng lên cấp trung ương. Những thế mạnh trong cách tiếp cận của Chương trình FPP là:

- **Tăng cường tính chủ động của đối tác khi gắn với kế hoạch đề ra:** Hỗ trợ của Chương trình FPP trong xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu

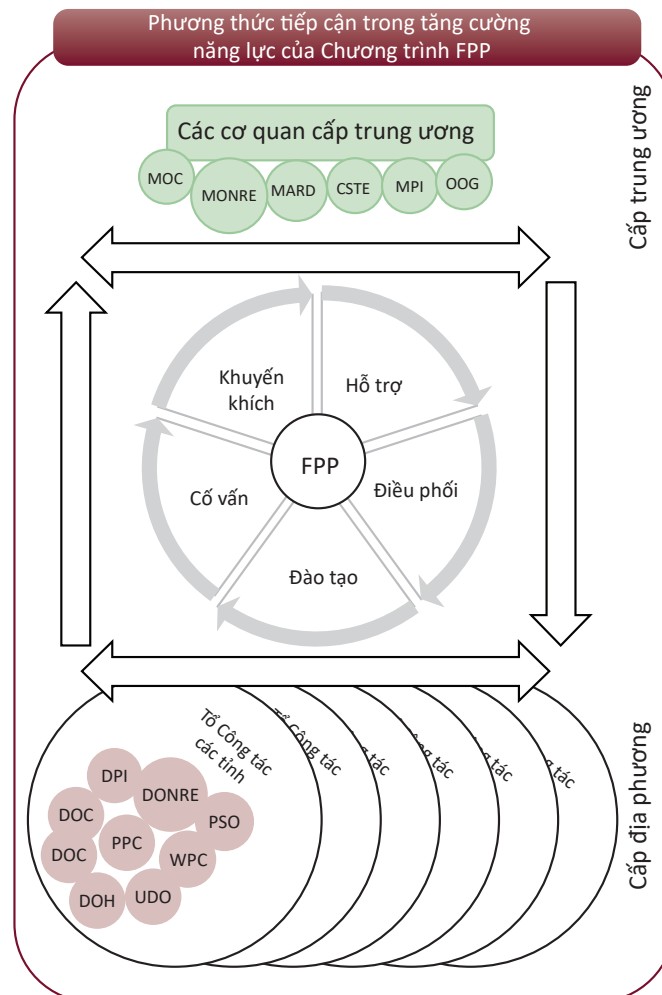
chuẩn, hướng dẫn đều được gắn với kế hoạch và quy trình xây dựng văn bản; xây dựng mối quan hệ cộng tác với các cơ quan nhà nước, giúp đảm bảo đạt được kết quả lâu dài và các chính sách được thực hiện thành công.

- Tăng cường tính hiệu quả thông qua sự hợp tác chặt chẽ tại địa phương:** Thay vì làm việc với từng cơ quan riêng lẻ tại địa phương, GIZ làm việc với Tổ công tác được thành lập theo quyết định của UBND mỗi tỉnh tham gia Chương trình. Các Tổ công tác và GIZ phối hợp chặt chẽ trong quá trình lập kế hoạch, thống nhất và thực hiện tất cả các hoạt động của dự án theo nguyên tắc đồng thuận. Nhờ vậy, tất cả các đối tác liên quan đều được thông tin liên tục, đầy đủ về tiến độ thực hiện các hoạt động, các vấn đề được xem xét từ nhiều góc độ, giảm thiểu xung đột và tính cạnh tranh, sự thống nhất giúp đảm bảo tiến độ và hiệu quả của Chương trình.
- Tăng cường năng lực thông qua tham gia trực tiếp:** Các đối tác của dự án ở mọi cấp độ có trách nhiệm trong việc chủ động thực hiện các hoạt động để đạt kết quả, vai trò của các chuyên gia của Chương trình là hỗ trợ, cố vấn, điều phối các quy trình. Theo đó,

đối tác tham gia sâu, chủ động, tạo nền móng vững chắc và bền vững cho các kết quả đạt được.

- Trao đổi giữa các cơ quan ở cấp trung ương:** Chương trình kết nối các cơ quan khác nhau ở cấp trung ương, đảm bảo phòng chống ngập úng và biến đổi khí hậu được lồng ghép và điều phối, có sự thống nhất từ nhiều ngành liên quan.
- Trao đổi giữa các cơ quan tại địa phương:** Kết nối những người có thẩm quyền ra quyết định tại các tỉnh tham gia Chương trình và các tỉnh khác tại ĐBSCL, tạo điều kiện học hỏi lẫn nhau, đóng góp ý kiến, tạo sự cạnh tranh lành mạnh và tăng cường chủ động, đặt nền móng cho liên kết vùng.
- Kết nối từ địa phương đến trung ương:** Những kinh nghiệm thực tế và yêu cầu của tỉnh về chính sách được chuyển tới cấp trung ương, vận động, hỗ trợ những thay đổi và điều chỉnh về chính sách.
- Kết nối từ trung ương đến địa phương:** Những điều chỉnh về chính sách ở cấp trung ương là cơ sở để các tỉnh xây dựng các quy định, hướng dẫn thực hiện, thể chế hóa, thực hiện thí điểm ở cấp tỉnh, thành phố, quận, huyện, phường và xã.

Hình 1: Phương thức tiếp cận trong tăng cường năng lực của Chương trình FPP



## Danh mục từ viết tắt

BMZ	Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển CHLB Đức
DEM	Mô hình số Độ cao
Sở XD	Sở Xây dựng
Sở KHĐT	Sở Kế hoạch và Đầu tư
PCTT	Phòng chống thiên tai
ĐBSCL	Đồng bằng sông Cửu Long
EU	Liên minh Châu Âu
FPP	Chương trình Thoát nước và chống ngập đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu
GIS	Hệ thống Thông tin Địa lý
GIZ	Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức GIZ
JSC	Công ty Cổ phần
BỘ NNPTNT	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
BỘ XD	Bộ Xây dựng
BỘ TNMT	Bộ Tài nguyên và Môi trường
BỘ KHĐT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
VH&BD	Vận hành và Bảo dưỡng
TTCP	Thủ tướng Chính phủ
UBND	Ủy ban Nhân dân tỉnh
SECO	Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ
KHPTKXH	Kế hoạch Phát triển Kinh tế Xã hội
SUDS	Hệ thống thoát nước mưa đô thị theo hướng bền vững
ToT	Đào tạo giảng viên
TCPCTT	Tổng Cục Phòng chống Thiên tai (thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn)
TCKTTV	Tổng Cục Khí tượng Thủy văn (thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Phát hành bởi Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH  
Văn phòng tại Bonn và Eschborn, Đức  
Chương trình Thoát nước và chống ngập đô thị vùng ĐBSCL ứng phó với biến đổi khí hậu  
37 Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng  
Hà Nội, Việt Nam  
www.giz.de

Nguồn ảnh GIZ  
Nội dung Christopher Scharfe  
GIZ chịu trách nhiệm về nội dung của ấn phẩm này.  
Đại diện cho Bộ Hợp tác và Phát triển kinh tế Liên bang Đức (BMZ)  
Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO)  
Phối hợp cùng Bộ Xây dựng

Thời gian 11.2020

Thiết kế Golden Sky Ltd